

Bản án số: 38/2023/HS-ST

Ngày: 14- 7 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THUY, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thuận Sơn và ông Nguyễn Quang Nhã.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoài Thương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên toà: Ông Ngô Đình Mười, Kiểm sát viên.

Trong ngày, 14 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2023/TLST-HS ngày 01/6/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2023/QĐXXST-HS ngày 30/6/2023 đối với bị cáo: Lê Văn T, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1988 tại xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Tổ dân phố 1, thị trấn N, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C, sinh năm 1965 và bà Cao Thị Xuân T, sinh năm 1966; vợ: Lê Thị H, sinh năm 1993; con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền, án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/02/2023 cho đến nay, có mặt.

*** Bị hại:**

1. Anh Lê Văn H, sinh năm 1973; địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn N, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Hồ Văn G, sinh năm 1973; địa chỉ: Bản C, xã N, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt

2. Công ty cổ phần L

Đại diện theo ủy quyền: Anh Trần Công V, sinh năm 1967; địa chỉ: Đội 1, thôn M, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

3. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1959; địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn Nông trường L, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt

*** Người làm chứng:**

1. Anh Hồ Thanh T, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn C, xã N, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

2. Chị Hoàng Thị V, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

3. Anh Trần Viết C, sinh năm 1971; địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn Nông trường L, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt

4. Anh Nguyễn Cao B, sinh năm 1977; địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn Nông trường L, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt

5. Anh Võ Mạnh Q, sinh năm 1981; địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn Nông trường L, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 11/9/2022, Lê Văn T ở tổ dân phố 1, thị trấn Nông trường L, huyện L, tỉnh Quảng Bình thuê chị Hoàng Thị V cùng một số người khác đến khai thác cây keo trầm cho bà Nguyễn Thị T ở thôn P, xã P (keo trầm của bà T trồng trên phần đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Công ty Cổ phần L). Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, anh Lê Văn H là bảo vệ Công ty Cổ phần L cùng tổ bảo vệ của Công ty đã đến khu vực khai thác keo trầm đề nghị mọi người dừng việc khai thác cây để chờ sự thống nhất ký kết hợp đồng giao khoán quyền sử dụng đất giữa bà T và Công ty Cổ phần L. Khi lực lượng bảo vệ Công ty yêu cầu dừng khai thác thì những người được thuê đã dừng không cưa cắt cây nữa. Thấy vậy, Lê Văn Thành đã lấy máy cưa rồi nổ máy tiếp tục cưa keo trầm, anh Trần Viết Công là bảo vệ Công ty đã yêu cầu Thành dừng lại nhưng Thành vẫn cầm máy cưa và có lời lẽ đe dọa đối với tổ bảo vệ. Chị Hoàng Thị V thấy thế đã đến giằng lấy máy cưa từ tay của T rồi cất giữ, và ngay sau đó, giữa T và tổ bảo vệ xảy ra xô xát. Anh Trần Viết C nhân viên bảo vệ của Công ty Cổ phần L dùng hai tay bóp cổ T và đè T xuống đất thì nhóm người khai thác keo trầm can ngăn, T vùng ra được chạy đến lấy 01 cây rựa dài 50cm, cán bằng gỗ tròn dài 22cm, lưỡi dẹt bờ sắc bằng kim loại dài 28cm của anh Hồ Văn G là người khai thác keo trầm đang để trên mặt đất rồi cầm lên đe dọa nên anh C sợ bỏ chạy. Thấy vậy, anh H cùng tổ bảo vệ chạy đến để khống chế T nên T lùi lại phía sau và chân va chạm cành cây ngã xuống đất, anh H lao đến nên Thành đã cầm cây rựa chém từ dưới lên 01 phát trúng vào trán đỉnh trái của anh H làm đầu anh H bị thương, chảy máu. Sau đó, anh H được đưa vào phòng khám Đa khoa khu vực L khâu vết thương rồi được chuyển đến Bệnh viện hữu nghị Việt Nam – Cu Ba Đồng Hới cấp cứu và điều trị đến ngày 14/9/2022 thì ra viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 183/TgT ngày 17/11/2022, Trung tâm giám định Y khoa – Pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận: Vết thương trán đỉnh trái để lại sẹo kích thước 9x0,4cm; chấn động não đã điều trị ổn định; tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 07% (không bảy phần trăm); tật gây thương tích: Thương tích nêu trên do vật sắc gây ra; tính chất thương tích: Không gây nguy hiểm cho tính mạng.

Về dân sự: Bị cáo Lê Văn T đã bồi thường cho anh Lê Văn H số tiền 20.000.000 đồng. Anh H đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu gì thêm; bà Nguyễn Thị T và Công ty Cổ phần L đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại liên quan

đến số cây keo trầm đã khai thác số tiền 5.000.000 đồng, các bên cam đoan chấm dứt phần dân sự.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu, xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã tạm giữ: 01 cây rựa dài 50cm, cán làm bằng gỗ tròn dài 22cm, lưỡi bằng kim loại dài 28cm (có đặc điểm như mô tả tại Biên bản và Quyết định tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu).

Bản Cáo trạng số 26/CT-VKSNDLT ngày 31/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy truy tố bị cáo Lê Văn T tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt Lê Văn T từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 đến 30 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị xem xét.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử: Trả lại cho ông Hồ Văn G 01 cây rựa có chiều dài 50cm, cán bằng gỗ tròn đường kính khoảng 4- 5cm, dài 22cm, phần đầu cán rựa có bọc kim loại dài 28cm, phần lưỡi rộng nhất 5cm, phần lưỡi hẹp nhất 2cm.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhất trí với bản cáo trạng của Viện kiểm sát; bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Trong lời nói sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Ngày 11/9/2022, tại thôn P, xã P, huyện L, tỉnh Quảng Bình, Lê Văn T đã dùng cây rựa là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Lê Văn H, làm anh H bị thương phải đến Phòng khám đa khoa khu vực L khâu vết thương và chuyển đến bệnh viện hữu nghị Việt Nam- Cu Ba, Đồng Hới cấp cứu và điều trị đến ngày 14/9/2022 thì ra viện.

Thương tích của bị hại như sau: Theo kết luận giám định pháp y về thương tích anh Lê Văn H của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình: Vết thương trán đỉnh trái để lại sẹo kích thước 9x 0,4cm; chấn động não đã điều

trị ổn định. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Lê Văn H do thương tích gây nên hiện tại là 07%. Tính chất thương tích không gây nguy hiểm cho tính mạng.

[3]. Xét thấy vụ án xảy ra có nguyên nhân xuất phát từ việc Lê Văn T khai thác cây keo trầm cho bà Nguyễn Thị T (mẹ vợ của T) nhưng bị tổ bảo vệ của Công ty Cổ phần L ngăn cản, nên Lê Văn T đã dùng cây rựa chém trán đỉnh trái đỉnh trái của anh H gây thương tích.

[4]. Theo quy định của pháp luật thì cây rựa là vật sắc, cứng là công cụ bị cáo dùng để gây thương tích cho anh H với tỷ lệ thương tích 07%, được xác định là hung khí nguy hiểm, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Lê Văn T đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lê Thủy và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[5]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án Hội đồng xét xử thấy:

Trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo với mục đích nhằm gây thương tích cho anh H. Bị cáo có nhận thức pháp luật, nhận thức được sức khỏe của mỗi người là bất khả xâm phạm, được pháp luật bảo vệ, nhưng do thiếu kiềm chế bản thân, ứng xử kém nên dẫn đến phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe của người khác, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc theo đúng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự, nhằm cải tạo giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

[6]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi gây thương tích cho anh H bị cáo đã có ý thức tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Qua xem xét Hội đồng xét xử thấy, nên xử phạt bị cáo mức án phù hợp của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự là đúng mức, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa nhằm thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo Lê Văn T đã tự nguyện bồi thường cho anh Lê Văn H số tiền 20.000.000 đồng; bà Nguyễn Thị T và Công ty Cổ phần L đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại liên quan đến số cây keo trầm đã khai thác số tiền 5.000.000 đồng, các bên cam đoan chấm dứt phần dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về vật chứng:

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lê Thủy tiến hành tạm giữ: 01 cây rựa có chiều dài 50cm, cán bằng gỗ tròn đường kính khoảng

4- 5cm, dài 22cm, phần đầu cán rựa có bọc kim loại dài 28cm, phần lưỡi rộng nhất 5cm, phần lưỡi hẹp nhất 2cm. Tại phiên tòa ông Hồ Văn G là chủ sở hữu cây rựa, không có nguyện vọng nhận lại. Xét vật chứng trên là công cụ phạm tội và là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[9]. Về án phí: Bị cáo Lê Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án.

- Xử phạt bị cáo Lê Văn T 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/7/2023) cho Ủy ban nhân dân thị trấn nông trường L, huyện L, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn nông trường L, huyện L, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người bị kết án đang chấp hành thời gian thử thách vắng mặt, thay đổi nơi cư trú hoặc làm việc thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây rựa có chiều dài 50cm, cán bằng gỗ tròn đường kính khoảng 4- 5cm, dài 22cm, phần đầu cán rựa có bọc kim loại dài 28cm, phần lưỡi rộng nhất 5cm, phần lưỡi hẹp nhất 2cm.

Vật chứng nêu trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lê Thuỷ, có số lượng, đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/6/2023 giữa Công an huyện Lê Thuỷ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lê Thuỷ, tỉnh Quảng Bình

3. Về án phí: Xử buộc bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (14/7/2023) để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QB;
- VKSND tỉnh QB;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở Tư pháp tỉnh QB;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- Công an huyện Lệ Thủy (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Lệ Thủy;
- Bị cáo, bị hại, người có QLNVLQ;
- Lưu VT, HSVA.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

**CÁC THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
TÒA**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QB;
- VKSND tỉnh QB;
- Sở Tư pháp tỉnh QB;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- Công an huyện Lệ Thủy (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Lệ Thủy;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu VT, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương

